TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ----------
Số:10/2019/QĐST-HNGĐ	*Đà Nẵng, ngày 04 tháng 3 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 17/2019/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 02 năm 2019, giữa người yêu cầu:

- Bà Ho H, sinh năm: 1975

Địa chỉ thường trú: 2600 S Street, Spc #48 S, CA, USA

Tạm trú: tổ 27 phường P, quận S, thành phố Đà Nẵng, Việt Nam

- Ông Từ Văn L, sinh năm: 1969

Địa chỉ: tổ 10 phường P, quận S, thành phố Đà Nẵng, Việt Nam

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Công văn số: 310/TANDTC-PC ngày 11 tháng 10 năm 2018 của Tòa án nhân dân Tối cao.

Căn cứ vào biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và Biên bản thuận tình ly hôn do Trung tâm hòa giải - đối thoại Tòa án nhân dân thành phố Đà nẵng lập ngày 22 tháng 02 năm 2019

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 02 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa người yêu cầu:

- Bà Ho H, sinh năm: 1975

Địa chỉ thường trú: 2600 S Street, Spc #48 S, CA, USA

Tạm trú: tổ 27 phường P, quận S, thành phố Đà Nẵng, Việt Nam

- Ông Từ Văn L, sinh năm: 1969

Địa chỉ: tổ 10 phường P, quận S, thành phố Đà Nẵng, Việt Nam

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Ông Từ Văn L và bà Ho H thuận tình ly hôn

Về con chung: Ông Từ Văn L và bà Ho H xác định không có con chung

Về tài sản chung: Ông Từ Văn L và bà Ho H xác định không có tài sản chung

Về nợ chung: Ông Từ Văn L và bà Ho H xác định không có nợ chung

Lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: 300.000đ ông Từ Văn L và bà Ho H tự nguyện chịu, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ ông Từ Văn L và bà Ho H đã nộp tại biên lai số 001640 ngày 22 tháng 02 năm 2019 của Cục thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng. Ông Từ Văn L và bà Ho H đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND TPĐN;
- UBND Q. S;
- Cục THADS TPĐN;
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Bùi Trọng Danh